**CA DAO THAN THÂN ,YÊU THƯƠNG TÌNH NGHĨA**

**I/ Khái niệm:**

Ca dao là lời thơ trữ tình dân gian thường kết hợp với âm nhạc khi diễn xướng, được sáng tác nhằm diễn tả thế giới nội tâm cuả con người.

**II/ Đặc điểm nghệ thuật:**

* Lời ca dao thường ngắn, ngôn ngữ gần gũi với lời nói hằng ngày.
* Phần lớn ca dao được sáng tác theo thể lục bát , lục bát biến thể.
* Giàu hình ảnh so sánh, ẩn dụ.

**III/ Đọc hiểu văn bản:**

 1/ Bài 1: Tiếng hát than thân:

 “ Thân em như tấm lụa đào

 Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai”

* Mô thức mở đầu “ Thân em” thường gặp trong ca dao . “ Thân em” gợi thân phận nhỏ bé đáng thương . Đây là lời than của người phụ nữ trong xã hội phong kiến, mang âm điệu buồn, chua chát, xót xa.
* Nghệ thuật so sánh “ như tấm lụa đào” gợi hình ảnh vừa đẹp vừa quí của tấm lụa cũng như nhan sắc dịu dàng đằm thắm, đẹp đẽ của người phụ nữ.
* Nghệ thuật ẩn dụ “ Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai”gợi sự liên tưởng thân phận người phụ nữ như món hàng bán ngoài chợ mà không biết được người mua là người như thế nào. Họ không thể lựa chọn cũng như không quyết định được số phận tương lai của mình.
* Người phụ nữ ý thức được sắc đẹp giá trị của mình nhưng thân phận bị phụ thuộc. Đây còn là lời tố cáo XH phong kiến bất công.

2/ Bài 4: Tiếng hát yêu thương tình nghĩa.

* Nhân vật trữ tình là cô gái.
* Nội dung bài ca dao: Tâm trạng của người con gái đang yêu.
* Hình ảnh khăn thường gặp trong ca dao là vật kỉ niệm , vật trao duyên.

 “ Nhớ ai khăn mở trầu trao

 Miệng chỉ cười nụ biết bao nhiêu tình”

* Nghệ thuật:

+Điệp từ “ Khăn” ( 6lần), điệp ngữ “ thương nhớ”(5 lần), điệp cấu trúc “ Khăn thương nhớ ai” (3lần) cùng một loạt câu hỏi tu từ “ khăn thương nhớ ai” “ đèn thương nhớ ai”… gợi nỗi nhớ thương triền miên, cồn cào, da diết như những đợt sóng dâng tràn trong tâm hồn cô gái.

+ Nghệ thuật nhân hóa: “ Khăn thương nhớ ai” cùng một loạt động từ chỉ sự vận động lên xuống “rơi” “vắt” “chùi” diễn tả nỗi nhớ trải dài trong không gian của một tâm trạng ngổn ngang trăm mối của cô gái.

+ Hình ảnh “ đèn không tắt” là một ẩn dụ độc đáo thể hiện tình yêu mãnh liệt bùng cháy mãi với thời gian.

+ Nghệ thuật hoán dụ “ mắt thương nhớ ai” “ mắt ngủ không yên” vừa dùng để chỉ tâm trạng lo lắng, trằn trọc, thao thức, không yên vừa diễn tả chiều sâu của nỗi nhớ.

* Mười câu thơ đầu điễn tả đặc sắc trái tim yêu thương mãnh liệt nồng cháy của cô gái.
* Hai câu sau: Tâm trạng lo lắng của cô gái

 “ Đêm qua em những lo phiền

 Lo vì một nỗi không yên một bề”

 + Lo phiền: lo lắng, phiền muộn -> Nỗi lo của cô gái trước ngưỡng cửa hôn nhân.

 + “ Không yên một bề” Sợ tình yêu không thành, sợ lễ giáo khắt khe, sợ thầy mẹ không thương…

* Cô gái yêu nồng cháy, mãnh liệt nhưng cũng không tự quyết định được số phận của mình.

 => Bài ca dao là nỗi nhớ thương bồn chồn, da diết xen lẫn lẫn lo âu của một trái tim chân thành cháy bỏng yêu thương.

3/ Bài 6 : Tình nghĩa thủy chung

 “ Muối ba năm muối hãy còn mặn

 Gừng chín tháng gừng hãy còn cay

 Đôi ta nghĩa nặng tình dày

 Có xa nhau đi nữa cũng ba vạn sáu nghìn ngày mới xa”

* Muối gừng là những gia vị trong bữa ăn hằng ngày của mỗi gia đình và cũng là biểu tượng cho hương vị của tình yêu.
* Muối, gừng là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho tình cảm sâu đậm, mặn nồng, thắm thiết
* Ba năm muối vẫn còn mặn, gừng chín tháng vẫn còn cay nghĩa là thời gian không làm phai nhạt, biến chất hương vị của tình yêu chung thủy.
* Ba vạn sáu nghìn ngày là một trăm năm – một đời người. Đây là lời khẳng định tình nghĩa thủy chung son sắt của vợ chồng.
* Bài ca dao là câu hát tình nghĩa thủy chung son sắt của vợ chồng.

**III/ Ghi nhớ :**

Nỗi niềm chua xót, đắng cay và tình cảm yêu thương chung thủy của người bình dân trong xã hội cũ được bộc lộ chân tình và sâu sắc qua chùm ca dao than thân , yêu thương tình nghĩa, Nghệ thuật dân gian đã tô đậm thêm vẻ đẹp tâm hồn của người lao động trong các câu ca.